

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- **Họ và tên:** LÊ THỊ HỢP
- **Năm sinh:** 27/03/1955
- **Giới tính:** Nữ

Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, 1999, Trung tâm đào tạo Khu vực Đông Nam Á (SEAMEO-TROPMED), Đại học Tổng hợp Indonesia, Jakarta- Indonesia.

▪ **Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):**
Giáo sư, 2012, Trường Đại Học Y tế Công cộng.

- **Ngành, chuyên ngành khoa học:** Ngành Y, chuyên ngành Dinh dưỡng.
- **Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại:** Chủ tịch Hội Nữ trí thức Việt Nam
- **Chức vụ cao nhất đã qua:** Viện Trưởng Viện Dinh dưỡng, Chủ tịch Hội Dinh dưỡng Việt Nam.
- **Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):**
.....
- **Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):**
.....
- **Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):**
.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 2 sách chuyên khảo; 1 giáo trình; 05 tài liệu hướng dẫn/tham khảo.

STT	Năm xuất bản	Tên sách	Tên tác giả	Mã số ISBN	Nhà xuất bản
1	2010	Dinh dưỡng và gia tăng tăng trưởng của người Việt nam (CK)	Lê Thị Hợp. Hà Huy Khôi		Nhà xuất bản Y học
2	2012	Dinh dưỡng ở Việt Nam: Mấy vấn đề thời sự (CK)	Lê Thị Hợp		Nhà xuất bản Y học

3	2012	Nhu cầu Dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam (TK)	Lê Thị Hợp		Nhà xuất bản Y học
4	2012	Tổng điều tra dinh dưỡng 2009-2010 (TK)	Lê Thị Hợp, Lê Danh Tuyên		Nhà xuất bản Y học
5	2012	Phương pháp dịch tễ học dinh dưỡng (GT)	Hà Huy Khôi, Lê Thị Hợp		Nhà xuất bản Y học
6	2018	Healthy cooking with Oats: Receipes from Southeast Asia Volume 2: Indonesia and Vietnam (TK).	Hardinsyah R, Hop LT		SEAPHN
7	2019	Healthy cooking with Oats: Receipes from Southeast Asia Volume 3: Indonesia, Malaysia, Philipines, Thailand and Vietnam (TK).	Tee ES, Hardinsyah R, Florentino RF, Suthutvoravut U & Hop LT		SEAPHN
8	2018	National Plan of Action for Nutriiton in Southeast Asian countries- A Review (TK)	Tee ES, Hardinsyah R, Florentino RF, CIsmaail MN, Saipin C & Hop LT		SEAPHN

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

STT	Năm xuất bản	Tên sách	Tên tác giả	Mã số ISBN	Nhà xuất bản

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 121 bài báo tạp chí trong nước; 31 bài báo tạp chí quốc tế.

- Tổng biên tập Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm (2011-2021).

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- **Bài báo quốc tế có uy tín 5 năm gần đây**

STT	Tên bài báo	Năm công bố	Tên tác giả	Tên tạp chí	Chỉ số ISSN	ISI/ SCOPUS (Chỉ số IF)
1	A review of national plans of action for nutrition in Southeast Asian countries	2020	Tee ES, Hardinsyah R, Suthutvoravut U & Hop LT	Mal J Nutr 26(3): 501-524		

- **Tạp chí trong nước và tạp chí quốc tế khác 5 năm gần đây**

STT	Tên bài báo	Số tác giả, vai trò	Tên tạp chí	Năm xuất bản
1.	Một số yếu tố liên quan đến nuôi con bằng sữa mẹ trong 6 tháng đầu của bà mẹ có con dưới 24 tháng tuổi tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội	Nguyễn Việt Dũng, Huỳnh Nam Phương, Hoàng Thu Nga, Lê Thị Hợp	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 15-số 4- Tháng 9 năm 2019.	2019
2.	Hiệu quả của chương trình sữa học đường và một số yếu tố liên quan đối với tình trạng dinh dưỡng, một số VCDD (Vitamin A, kẽm) và tình trạng thiếu máu của học sinh tiểu học tại 2 huyện và TP Vinh, tỉnh Nghệ An năm 2019.	Lê Thị Hợp, Bùi Thị Thanh Hoa, Từ Ngữ, Cao Phi Nga, Nguyễn Cảnh Phú.	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 16-số 2- Tháng 4 năm 2020.	2020
3.	Tần suất tiêu thụ thực phẩm và khẩu phần ăn của học sinh tiểu học tại 2 huyện Nghĩa Đàn, Yên Thành và TP Vinh tỉnh Nghệ An năm 2019.	Lê Thị Hợp, Bùi Thị Thanh Hoa, Từ Ngữ, Cao Phi Nga, Nguyễn Cảnh Phú.	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 16-số 2- Tháng 4 năm 2020.	2020
4.	Dinh dưỡng dự phòng bệnh Covid-19 cho người bệnh tăng huyết áp.	Lê Bạch Mai, Lê Thị Hợp	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 16-số 2- Tháng 4 năm 2020.	2020
5.	Hiệu quả của bổ sung cốm vi sinh Bebugold đến tình trạng biếng ăn, rối loạn tiêu hóa và suy dinh dưỡng ở trẻ 3-5 tuổi tại Bắc Giang năm 2021.	Lê Thị Hợp, Quản Thị Khanh	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 17-số 12-	2021

			Tháng 3 năm 2021.	
6.	Kiến thức, thực hành và một số yếu tố liên quan đến lựa chọn thực phẩm bao gói sẵn an toàn của người nội trợ tại thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai 2022.	Vũ Minh Hạnh, Lê Thị Hợp, Lê Thị Thu Hà	Tạp chí Y Dược học số 72 tháng 3/2023: 15-23	2023
7.	Thực trạng an ninh dinh dưỡng của phụ nữ tuổi sinh đẻ tại hộ gia đình 3 xã miền núi thuộc huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.	Lê Thị Hợp, Lê Thị Thúy, Đào Thị Vi Phương, Nguyễn Thị Dự, Phạm Thị Mỹ, Nguyễn Thị Thanh	Kỷ Yếu Hội nghị nữ khoa học toàn quốc lần thứ III-2023.	2023
8.	Thực trạng, nguyên nhân và một số giải pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi gia cầm tại xã Hồng Kỳ, Đồng kỳ và thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, Bắc Giang.	Lê Thị Hợp, Lê Thị Thúy, Đào Thị Vi Phương, Nguyễn Thị Dự, Phạm Thị Mỹ, Nguyễn Thị Thanh	Kỷ Yếu Hội nghị nữ khoa học toàn quốc lần thứ III-2023.	2023

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước; 03 cấp Bộ.

STT	Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN	Mã số	Thời gian thực hiện	Thuộc Chương trình	Trách nhiệm tham gia
1	Nghiên cứu thực trạng và các giải pháp can thiệp giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em Việt Nam.	ĐTĐL 2011-G/5	2011-2014	Nhà nước	Chủ nhiệm
2	Hiệu quả bổ sung đa vi chất đối với cải thiện tình trạng dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ nhỏ tại Sóc Sơn	Mã số KC:10.05	2001-2005	Nhánh cấp Nhà nước	Chủ nhiệm
3	Theo dõi phát triển thể lực và sức khỏe theo chiều dọc từ sơ sinh đến 13 tuổi tại Hà Nội	QĐ 885 BYT (21/5/1996)	1981-1995	Bộ Y tế	Chủ nhiệm
4	Tổng điều tra dinh dưỡng toàn quốc 2010	QĐ 2585 BYT (20/7/2010)	2010-2012	Bộ Y tế	Chủ trì

5	An ninh dinh dưỡng phụ nữ tuổi sinh đẻ và trẻ em dưới 5 tuổi tại HGĐ 3 xã miền núi thuộc huyện Yên Thế tỉnh Bắc Giang: Thực trạng và giải pháp	(HPN.BO.01/23)	2022-2023	Nhiệm vụ KH và CN cấp Bộ HLHP NVN	Chủ trì
---	---	----------------	-----------	-----------------------------------	---------

b) Danh mục đề tài chủ nhiệm/tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện*,

STT	Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN	Thời gian thực hiện	Thuộc Chương trình	Trách nhiệm tham gia
	An ninh dinh dưỡng phụ nữ tuổi sinh đẻ và trẻ em dưới 5 tuổi tại HGĐ 3 xã miền núi thuộc huyện Yên Thế tỉnh Bắc Giang: Thực trạng và giải pháp. (HPN.BO.01/23)	2023	Nhiệm vụ KH và CN cấp Bộ HLHPN VN	Chủ trì đề tài

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có:
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có:thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

- Tên công trình:
- Tên tác giả:
- Số hiệu văn bằng:
- Tên cơ quan cấp:

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 08 NCS đã hướng dẫn chính (HD1)

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ và tên NCS	Tên luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ	Vai trò hướng dẫn
1.	Phạm Hoàng Hưng	Hiệu quả của truyền thông tích cực đến đa dạng hóa bữa ăn và tình trạng dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em.	Bệnh viện TW Huế	2010	Hướng dẫn 1
2.	Trần Thị Lan Hương	Ảnh hưởng của một số kỹ thuật sau thu hoạch đến hàm lượng carotenoid chính trong quả hồng.	Học Viện Nông nghiệp	2012	Hướng dẫn 2
3.	Vũ Thị Thanh Hương	Đặc điểm phát triển thể lực của trẻ từ sơ sinh đến 2 tuổi và hiệu quả một số biện pháp can thiệp cải thiện thể lực trẻ em tại huyện Sóc Sơn- Hà nội.	Trung tâm CS SKsinh sản Hà Nội	2012	Hướng dẫn 1
4.	Hồ Thu Mai	Tình trạng thiếu năng lượng trường diễn và thiếu máu dinh dưỡng ở phụ nữ tuổi sinh đẻ tại một số xã nghèo và các giải pháp can thiệp.	Viện Dinh dưỡng	2013	Hướng dẫn 1
5.	Đinh Thị Phương Hoa	Hiệu quả bổ sung sắt hàng tuần lên phụ nữ 20-35 tuổi tại 3 xã thuộc huyện Lục Nam tỉnh Bắc Giang.	Viện Dinh dưỡng	2014	Hướng dẫn 1
6.	Lưu Thị Mỹ Thục	Đánh giá hiệu quả của nuôi caon bằng sữa mẹ, ăn bổ sung tới phát triển thể chất, tinh thần vận động và một số bệnh nhiễm trùng ở trẻ dưới 24 tháng tuổi tại 4 xã tại huyện Yên thế, Bắc Giang.	Bệnh viện Nhi TW	2014	Hướng dẫn 2
7.	Trần Thị Tuyết Mai	Xây dựng và đánh giá hiệu quả mô hình truyền thông mang tính nhượng quyền xã hội phòng chống SDD trẻ em tại tỉnh Khánh Hòa.	Trung tâm Y tế dự phòng Khánh Hòa	2012	Hướng dẫn 1

8.	Trần Quang Trung	Thực trạng suy dinh dưỡng thấp còi và hiệu quả can thiệp cải thiện khẩu phần ăn cho trẻ dưới 5 tuổi tại Tiền Hải- Thái Bình.	Trung tâm Y tế Tiền Hải Thái Bình	2014	Hướng dẫn 2
9.	Đào Thị Yến Phi	Hiệu quả can thiệp truyền thông dinh dưỡng và bổ sung can xi-vitamin D trên sự phát triển chiều cao của trẻ trong thời kỳ dậy thì tại một số trường cấp 2 thành phố Hồ chí Minh.	ĐH Y Dược Phạm Ngọc Thạch	2013	Hướng dẫn 1
10.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nghiên cứu mối liên quan giữa gen và một số yếu tố môi trường với rối loạn lipid máu ở trẻ 6-11 tuổi tại Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	2016	Hướng dẫn 1

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

1. Một số công trình được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước

TT	Tên bài báo	Số tác giả, vai trò	Tên tạp chí	Năm xuất bản
1.	Xu hướng thay đổi tỷ lệ suy dinh dưỡng của nhóm trẻ dưới 24 tuổi – nghiên cứu chiều dọc tại Hà Nội	1	Tạp chí Y học Dự phòng số 4 tập XIII: 52-56	2003
2.	Hiệu quả của bổ sung đa vi chất đối với cải thiện thiếu máu thiếu sắt và một số vi chất khác (vi.A, kẽm) ở trẻ em 6-12 tháng tuổi ở huyện Sóc Sơn – Hà Nội	1	Tạp chí Y học Việt Nam số 9: 45-53	2003
3.	Phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng (thừa cân và béo phì) ở trẻ em dưới 10 tuổi	1	Tạp chí Y học Dự phòng số 4 tập XIII: 76-80	2003
4.	Mối liên quan giữa tập quán, thói quen ăn uống với thừa cân béo phì của học sinh tiểu học quận Đống Đa – Hà Nội	2	Tạp chí Y học Việt Nam số 5 tập 298: 1-4	2004
5.	Hiệu quả của giáo dục truyền thông tích cực đối với kiến thức, thực hành đa dạng hóa bữa ăn ở phụ nữ tại hai xã Phong Sơn và	3	Tạp chí Y học Việt Nam số 2 tập 356: 681-691	2009

	Phong Xuân huyện Phong Điền tỉnh Thừa Thiên Huế			
6.	Tăng trưởng về chiều cao trẻ em dưới 5 tuổi ở Việt Nam giai đoạn 1985-2010	2	Tạp chí Nghiên cứu Khoa học số 2 tập 79: 180-185	2012
7.	Tình hình phát triển thể lực của những trẻ bị suy dinh dưỡng còi cọc trong năm thứ hai – nghiên cứu chiều dọc tại Hà Nội	2	Tạp chí Y học Thực hành số 496: 24-28	2004
8.	Các yếu tố ảnh hưởng đến tình trạng thiếu máu ở bà mẹ và trẻ em	3	Tạp chí Y học Việt Nam số 2 tập 356: 693-699	2009
9.	Tình trạng dinh dưỡng trẻ em và một số yếu tố liên quan tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình năm 2009	2	Tạp chí Y học Dự phòng số 1 tập 22: 106-115	2012
10.	Tình trạng dinh dưỡng và phát triển thể lực của học sinh phổ thông khu vực thành thị, nông thôn và miền núi tại 3 tỉnh thành phía Bắc	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 2 tập 8: 1-8	2012
11.	Hiệu quả của nước mắm tăng cường sắt trên đối tượng phụ nữ tuổi sinh đẻ khi độ tuổi bao phủ đạt 60%	3	Tạp chí Y học Việt Nam số 2: 51-55	2012
12.	Tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em 0-36 tháng tuổi tại các huyện thị đồng bằng ven biển tỉnh Khánh Hòa năm 2012	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 2 tập 8: 44-50	2012
13.	Hiệu quả giảm thừa cân béo phì của can thiệp thay đổi hành vi ăn uống và vận động dựa vào gia đình trên trẻ béo phì dưới 5 tuổi tại 5 phường của thành phố Sóc Trăng	5	Tạp chí Y học Thực hành số 4: 139-142	2012
14.	Hiệu quả của bột Flavon Soy đối với tình trạng rối loạn Lipid và trạng thái chống Oxy hóa máu người	6	Tạp chí Y học Việt Nam số 2 tập 348: 149-154	2011
15.	Ảnh hưởng của các phương pháp chế biến thông thường đến hàm lượng vitamin C trong 10 loại rau củ	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ số 6S tập 49: 284-290	2011
16.	Một số định hướng về giải pháp chiến lược và chương trình dinh dưỡng trong thời gian nhằm giảm suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em Việt Nam	1	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 1 tập 7: 1-5	2011

17.	Dinh dưỡng và tăng trưởng thể tục của người Việt Nam giai đoạn 1975-2005	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 1 tập 3:2-13	2007
18.	Thông nhất về phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng nhân trắc học	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 1 tập 7: 1-2	2011
19.	Các thành tố chính của chiến lược dinh dưỡng dự phòng các bệnh mãn tính ở Việt Nam	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 3-4 tập 4:4-11	2008
20.	Dinh dưỡng và tăng trưởng	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 3-4 tập 5:3-9	2009
21.	Tìm hiểu mối liên quan giữa tiêu chảy, rối loạn tiêu hóa và tình trạng dinh dưỡng của trẻ <36 tháng tuổi tại một số tỉnh miền Bắc	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 2 tập 8: 32-37	2012
22.	Một số yếu tố liên quan đến cân nặng và chiều dài trẻ sơ sinh tại 4 xã miền núi tỉnh Bắc Giang	2	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 3 tập 8:114-121	2012
23.	Đặc điểm tăng trưởng và hiệu quả của bổ sung Davin Kids đến phát triển thể lực của trẻ em từ sơ sinh đến 24 tháng tuổi tại Sóc Sơn – Hà Nội	3	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 1 tập 7: 6-14	2011
24.	Thực trạng thừa cân béo phì và rối loạn lipid máu ở người 25-74 tuổi tại khu vực nội thành thành phố và nông thôn	3	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 2 tập 8: 68-74	2012
25.	Kiểm soát Glucose máu sau ăn trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 uống trà nụ với	4	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 2 tập 6:9-15	2010
26.	Hàm lượng một số chất chống oxy hóa trong khẩu phần ăn người trưởng thành	6	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 3-4 tập 6:176-183	2010

27.	Kiểm soát Glucose máu sau ăn của nù với trên chuột đái tháo đường và trên người khỏe mạnh	5	Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm số 3-4 tập 5: 47-53	2009
28.	Một số yếu tố liên quan đến nuôi con bằng sữa mẹ trong 6 tháng đầu của bà mẹ có con dưới 24 tháng tuổi tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh trì, Hà Nội	4	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 15-số 4- Tháng 9 năm 2019.	2019
29.	Hiệu quả của chương trình sữa học đường và một số yếu tố liên quan đối với tình trạng dinh dưỡng, một số VCDD (Vitamin A, kẽm) và tình trạng thiếu máu của học sinh tiểu học tại 2 huyện và TP Vinh, tỉnh Nghệ An năm 2019.	5	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 16-số 2- Tháng 4 năm 2020.	2020
30.	Tần suất tiêu thụ thực phẩm và khẩu phần ăn của học sinh tiểu học tại 2 huyện Nghĩa Đàn, Yên Thành và TP Vinh tỉnh Nghệ An năm 2019.	5	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 16-số 2- Tháng 4 năm 2020.	2020
31.	Dinh dưỡng dự phòng bệnh Covid-19 cho người bệnh tăng huyết áp.	2	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 16-số 2- Tháng 4 năm 2020.	2020
32.	Hiệu quả của bổ sung cốm vi sinh Bebugold đến tình trạng biếng ăn, rối loạn tiêu hóa và suy dinh dưỡng ở trẻ 3-5 tuổi tại Bắc Giang năm 2021.	2	TC Dinh dưỡng và Thực Phẩm: Tập 17-số12- Tháng 3 năm 2021.	2021
33.	Kiến thức, thực hành và một số yếu tố liên quan đến lựa chọn thực phẩm bao gói sẵn an toàn của người nội trợ tại thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai 2022.	3	Tạp chí Y Dược học số 72 tháng 3/2023: 15-23	2023
34.	Thực trạng an ninh dinh dưỡng của phụ nữ tuổi sinh đẻ tại hộ gia đình 3 xã miền núi thuộc huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.	6	Kỷ Yếu Hội nghị nữ khoa học toàn quốc lần thứ III- 2023.	2023
35.	Thực trạng, nguyên nhân và một số giải pháp an toànvsinh học trong chăn nuôi gia cầm tại xã Hồng Kỳ, Đồng kỳ và thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, Bắc Giang.	6	Kỷ Yếu Hội nghị nữ khoa học toàn quốc lần thứ III- 2023.	2023

2. Tên các công trình khoa học tiêu biểu đã đăng trên tạp chí quốc tế

1. Le Thi Hop, Gross R, Tu Giay, Schultink W, Thuan BTN and Sastroamidjojo S. *Longitudinal observation of growth of Vietnamese children in Hanoi, Vietnam from birth to 10 years of age*. Eur J Clin Nutr (1997) 51: 164-171
2. Hop and Do Thi Hoa. *Training Manpower for the implementation of the nutrition programme in Vietnam*. Medical Publishing House. Hanoi, 1997.
3. Le Thi Hop, Gross R, Sastroamidjojo S, Giay T and Schultink W. *Mid-upper-arm circumference development and its validity in assessment of undernutrition*. Asia Pac J Clin Nutr (1998) 7(1): 65-69
4. Le Thi Hop, Rainer Gross, Tu Giay, Soemilah Sastroamidjojo, Werner Schultink and Nguyen Thi Lang. Premature complementary feeding is associated with poorer growth of Vietnamese children. *Journal of Community and international Nutritional* (2000): 2683-2690.
5. Le Thi Hop, Gross R, Ha Huy Khoi, Schultink W, Nguyen Thi Chi, Nguyen Thi Lang; Ngo Bich Viet; Nguyen Mai Hanh. *Secular trend in size at birth of Vietnamese newborns in Hanoi*. Asia Pac J Clin Nutr (In press)
6. Le Thi Hop, Nguyen Cong Khan. Malnutrition and poverty alleviation in Vietnam during the last period 1985-2000. *Asia Pacific J Clin Nutrition* (2002) 11 Suppl: S331-S334.
7. Le Thi Hop, Nguyen Cong Khan. Malnutrition and poverty alleviation in Vietnam during the last period 1985-2000. *Asia Pacific J Clin Nutrition* (2002) 11 Suppl: S331-S334.
8. Le Thi Hop, Le Bach Mai, Nguyen Cong Khan. Trends in food production and food consumption in Vietnam during the last 2 decades 1980 -2000. *Malaysian Journal of Nutrition*, vol 9 March 2003.
9. Le Thi Hop, Le Bach Mai, Nguyen Cong Khan. Programs to improve production and consumption of animal source foods and malnutrition in Vietnam. *Journal of Nutrition* 2003; 11S-II.
10. Le Thi Hop. Secular trends in physical growth of Vietnamese children. *Asia Pac J Clin Nutrition* 2003; 12-3; pp. 24-28.
11. Le Thi Hop, Rainer Gross, Ha Huy Khoi Secular trend in size at birth of Vietnamese newborns during the last 2 decades (1980-2000). *Asia Pac J Clin Nutrition* 2003: 12-3. pp 266-270.
12. CM Smuts, AJS Benadé, J Berger, LT Hop, GL de Romaña, J Untoro, E Karyadi, JG Erhardt, R Gross. A foodlet-based multiple micronutrient intervention in 6-12 month-old infants at high-risk of micronutrient malnutrition in four contrasting populations: Description of the IRIS trial. *Jour. of Nutr. Food and Nutrition bulletin* 2003. No 24,3. pp. S27-S33.
13. Nhung BT, Khan NC, Hop LT, Lien DT, Le DS, Hien VT, Kunii D, Sakai T, Nakamori M, Yamamoto S. *FAO/WHO/UNU equations overestimate resting metabolic rate in Vietnamese adults*. Eur J Clin Nutr. 2005 Oct;59 (10):1099-104.
14. Cornelius M. Smuts, Carl J. Lombard, A. J. Spinnler Benade, Muhammad A. Dhansay, Jacques Berger, Le Thi Hop, Guillermo Lopez de Romana, Juliawati Untoro, Elvina Karyadi, Jurgen Erhardt and Rainer Gross. Efficacy of a foodlet-Based Multiple Micronutrient Supplement for Preventing Growth Faltering, Anemia, and Micronutrient Deficiency of Infants: The Four Country IRIS Trial Pooled Data Analysis. *J. Nutr.* 135: 631S – 638S, 2005.
15. Cornelius M. Smuts, Carl J. Lombard, A. J. Spinnler Benade, Muhammad A. Dhansay, Jacques Berger, Le Thi Hop, Guillermo Lopez de Romana, Juliawati Untoro, Elvina Karyadi, Jurgen Erhardt and Rainer Gross. Efficacy of a foodlet-Based Multiple Micronutrient Supplement for Preventing Growth Faltering, Anemia, and Micronutrient

- Deficiency of Infants: The Four Country IRIS Trial Pooled Data Analysis. *J. Nutr.* 135: 631S – 638S, 2005.
16. Nhung BT, Khan NC, Hop LT, Lam NT, Khanh NL, Lien DT, Nakamori M, Hien VT, Kassu A, Yamamoto S. Resting metabolic rate of Vietnamese adolescents. *Eur J Clin Nutr.* 2007 Sep; 61 (9):1075-80.
 17. Nhung BT, Khan NC, Hop Le T, Lam NT, Khanh NLe B, Lien Do TK, Nakamori M, Hien VT, Kassu A, Yamamoto S. Resting metabolic rate of elderly Vietnamese. *Ann Nutr Metab.* 2007; 51 (1):7-13.
 18. Le Thi Hop, Trinh Hong Son, Britta Ogle. Improvement of Nutrition Knowledge and Practice Among Reproductive – Aged Women through Participatory Communication in Two Communes of Yen the District in Bacgiang Province, Vietnam. *Mal J Nutr* 13 (2): 121-129, 2007.
 19. Lien do TK, Nhung BT, Khan NC, Hop Le T, Nga NT, Hung NT, Kiers J, Shigeru Y, Te Biesebeke R. Impact of milk consumption on performance and health of primary school children in rural Vietnam. *Asia Pac J Clin Nutr.* 2009; 18 (3):326-34.
 20. Nguyen Do Huy, Le Thi Hop, Roger Shrimpton, Cao Viet Hoa, and Maaïke Arts. An effectiveness trial of multiple micronutrient supplementations during pregnancy in Vietnam: Impact on birthweight and on stunting in children at around 2 years of age. *Food and Nutrition Bulletin* 2009, vol. 30, no. 4. pp 506-516.
 21. Le Thi Hop, Tran Khanh Van, Hoang Kim Thanh. Food based dietary guidelines in Vietnam: Progress and lessons learned. *Asia Pac J Clin Nutr* 2011; 20 (3):495-499.
 22. Arnaud Laillou 1,*, Le Bach Mai 2, Le Thi Hop 2, Nguyen Cong Khan 3, Dora Panagides 1, Frank Wieringa 4, Jacques Berger 4 and Regina Moench-Pfanner 2012. An Assessment of the Impact of Fortification of Staples and Condiments on Micronutrient Intake in Young Vietnamese Children; *Nutrients* **2012**, 4, 1151-1170; ISSN 2072-6643.
 23. Nguyễn Đức Vinh, Bùi Thị Nhung, Lê Thị Hợp, Phạm Thúy Hòa (2016). Tình trạng dinh dưỡng của học sinh của một số trường mẫu giáo và tiểu học huyện Nghĩa Đàn. Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm. Volume 12 No 5(2), October 2016:18-22.
 24. Nhung BT, Khan NC, Hop Le T, Lam NT, Khanh NLe B, Lien Do TK, Nakamori M, Hien VT, Kassu A, Yamamoto S. Resting metabolic rate of elderly Vietnamese. *Ann Nutr Metab.* 2007; 51 (1):7-13.
 25. Le Thi Hop, Trinh Hong Son, Britta Ogle. Improvement of Nutrition Knowledge and Practice Among Reproductive – Aged Women through Participatory Communication in Two Communes of Yen the District in Bacgiang Province, Vietnam. *Mal J Nutr* 13 (2): 121-129, 2007.
 26. Lien do TK, Nhung BT, Khan NC, Hop Le T, Nga NT, Hung NT, Kiers J, Shigeru Y, Te Biesebeke R. Impact of milk consumption on performance and health of primary school children in rural Vietnam. *Asia Pac J Clin Nutr.* 2009; 18 (3):326-34.
 27. Nguyen Do Huy, Le Thi Hop, Roger Shrimpton, Cao Viet Hoa, and Maaïke Arts. An effectiveness trial of multiple micronutrient supplementations during pregnancy in Vietnam: Impact on birthweight and on stunting in children at around 2 years of age. *Food and Nutrition Bulletin* 2009, vol. 30, no. 4. pp 506-516.
 28. Arnaud Laillou 1,*, Le Bach Mai 2, Le Thi Hop 2, Nguyen Cong Khan 3, Dora Panagides 1, Frank Wieringa 4, Jacques Berger 4 and Regina Moench-Pfanner 2012. An Assessment of the Impact of Fortification of Staples and Condiments on Micronutrient Intake in Young Vietnamese Children; *Nutrients* **2012**, 4, 1151-1170; ISSN 2072-6643.
 29. Tee ES, Hardinsyah R, Florentino RF, Ismail Mn, Suthutvoravut U, Hop LT (2016). Food-Based Dietary Guidelines of Southeast Asia: An Analysis of Key Messages. *Mal J Nutr* 22 (supplement): s49-s65.

30. Tee ES, Hardinsyah R, Florentino RF, Ismail MN, Suthutvoravut U & Hop LT (2016). Food-Based dietary guidelines of Southeast Asian Countries, Part 2- Analysis of pictorial food Guides. Mal J Nutr 22 (supplement): s49-s65.
31. Tee ES, Hardinsyah R, Suthutvoravut U & Hop LT (2020). A review of national plans of action for nutrition in Southeast Asian countries. Mal J Nutr 26(3): 501-524

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

- Mã ORCID:
- Hồ sơ Google scholar (đến ngày 30 tháng 4 năm 2024):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh, Tiếng Nga
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh, Tiếng Nga: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI KHAI



LÊ THỊ HỢP